

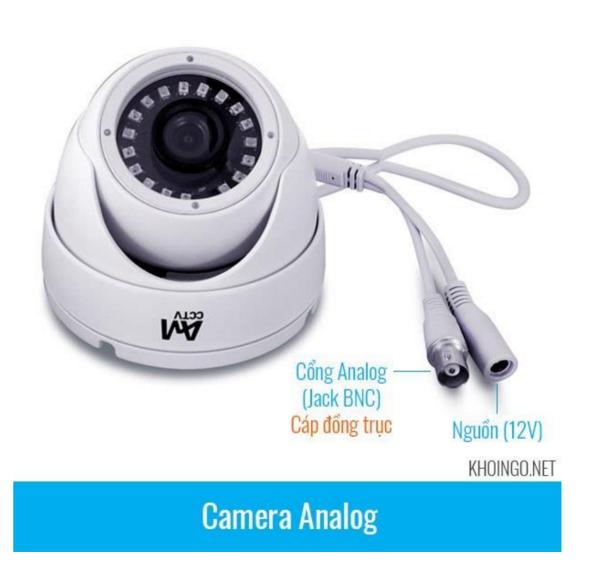
TỔNG QUAN VỀ HỆ THỐNG CAMERA GIÁM SÁT

PHÂN LOẠI CAMERA



PHÂN LOẠI THEO CÔNG NGHỆ





PHÂN LOẠI THEO CÔNG NGHỆ

(tiếng anh là Analog CCTV camera) là dòng camera sử dụng tín hiệu tuần tự (analog signal – định dạng tín hiệu kiểu truyền thống) để truyền tín hiệu video và được truyền trên cáp đồng trục hoặc cáp UTP (sử dụng bộ chuyển đổi Balun) về đầu ghi analog (DVR - Digital Video Recorder).



Camera Analog

PHÂN LOẠI THEO CÔNG NGHỆ



Sử dụng dây mạng để truyền tín hiệu, sử dụng giao thức mạng IP để truyền các gói tin video, hình ảnh

PHÂN LOẠI THEO KỸ THUẬT ĐƯỜNG TRUYỀN





KHÔNG DÂY

PHÂN LOẠI THEO KỸ THUẬT ĐƯỜNG TRUYỀN



CÓ DÂY

Camera có dây sử dụng đường truyền vật lý (cáp đồng trục, cáp mạng) truyền tải tín hiệu: âm thanh, hình ảnh đến đầu ghi hình, đến điểm cuối cần quan sát, đảm bảo tín hiệu an toàn và tính bảo mật tốt.

PHÂN LOẠI THEO KỸ THUẬT ĐƯỜNG TRUYỀN

KHÔNG DÂY

Công nghệ camera IP bắt sóng Wi-Fi hay sóng vô tuyến RF để truyền tín hiệu giao động tần số từ 1,2 – 2,4 GHz để truyền tải dữ liệu.

Việc sử dụng camera không dây được đánh giá là không ổn định vì phụ thuộc vào sóng Wi-Fi cũng như không an toàn dễ bị bắt sóng hoặc bị ảnh hưởng nhiễu trước các nguồn sóng khác như điện thoại di động.



PHÂN LOẠI THEO KỸ THUẬT LƯU TRỮ



PHÂN LOẠI THEO KỸ THUẬT LƯU TRỮ



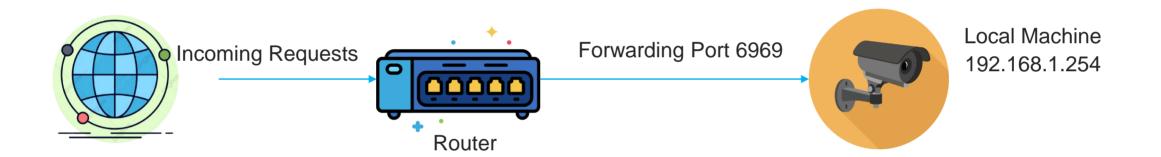
Lưu trữ cục bộ:

Lưu trữ trong thẻ SD, ổ cứng đầu ghi camera

- DVR (Digital Videl Recorder): Đầu ghi thu nhận tín hiệu từ camera Analog
- NVR (Network Video Recorder): hay còn được gọi là đầu ghi hình camera IP. Được trang bị các cổng Ethernet hỗ trợ PoE cấp nguồn cho các mắt cam IP.
- HVR (HyberVideo Recorder) & XVR: Đầu ghi camera hỗn hợp, dùng được cho camera Analog và camera IP

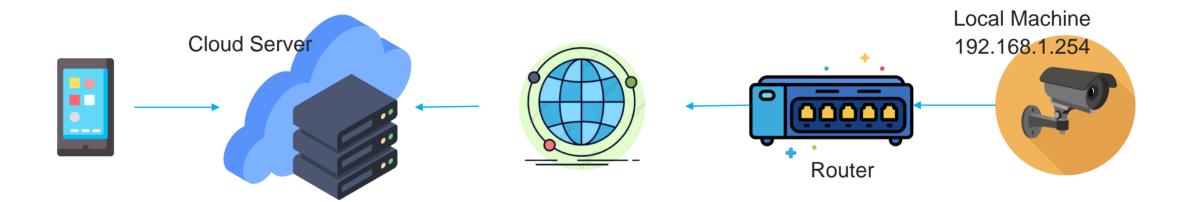
PHÂN LOẠI THEO HÌNH THỰC XEM CAMERA QUA INTERNET

Xem Camera thông qua IP ngoại miền đang ánh xạ với IP Camera qua NAT Port



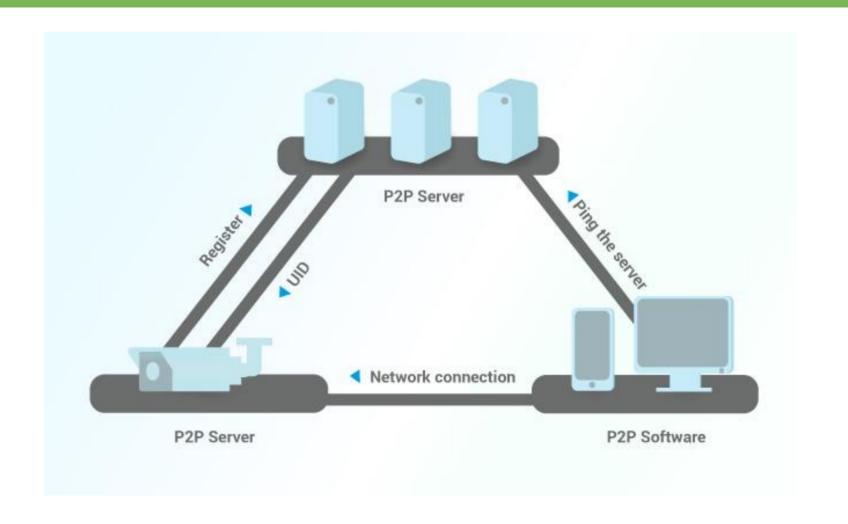
PHÂN LOẠI THEO HÌNH THỰC XEM CAMERA QUA INTERNET

Xem Camera trên Cloud Server



PHÂN LOẠI THEO HÌNH THỰC XEM CAMERA QUA INTERNET

Xem Camera qua kết nối P2P





Mipolat spethalon are signed to charge without value.
Makes very in different countries. Please and therefore regard websites for detailed ordering internation.

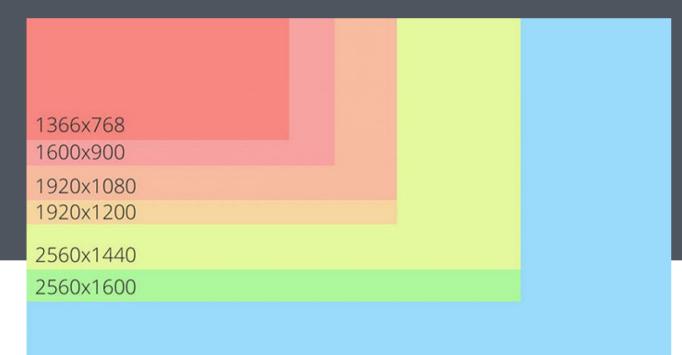
THÔNG SỐ KỸ THUẬT CƠ BẢN CỦA CAMERA

ĐỘ PHÂN GIẢI

Độ phân giải một video là tập hợp của nhiều hình ảnh liên tiếp nhau tạo nên chuyển động của video đó. Độ phân giải của

1 video chính là độ phân giải của hình ảnh thu được tại một thời điểm nhất định.

Độ phân giải của camera quan sát cũng chính là độ phân giải của video thu được



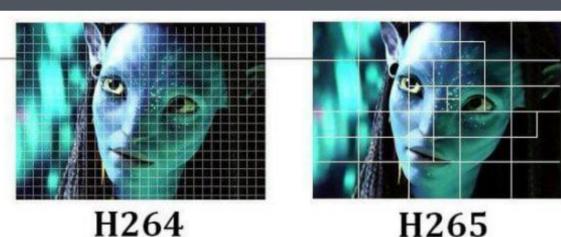
TỐC ĐỘ FRAME (FPS)

Tốc độ khung hình của video khi quay phim có ký hiệu là FPS (frame per second) là đại lượng của số khung hình xuất hiện trong một giây của video đó. FPS càng cao, thì hình ảnh sẽ mượt hơn.



CHUẨN MÃ HÓA VIDEO

Chuẩn mã hóa/giải mã video và định dạng video mục đích là đạt được những chuẩn nén video cho chất lượng hình ảnh cao nhưng lại giảm được dung lượng để tiết kiệm bộ nhớ của thiết bị lưu trữ.



Các chuẩn mã hóa video phổ biến: H.264, H.264+; H.265, H.265+



THÔNG SỐ CÀI ĐẶT MẠNG TRÊN ĐẦU GHI

Server Port port xem camera trên một phần mềm máy tính hoặc app điện thoại di động sử dụng bởi các nsx.

HTTP/HTTPS Port port xem camera qua giao diện web.

RTSP Port RTSP – Giao thức truyền tin thời gian thực. Sử dụng các phần mềm như VLC để xem vd: rtsp://[username]:[pwd]@[ip]:[port]



LINH KIỆN CAMERA

LINH KIỆN CAMERA ANALOG



Đầu ghi DVR



Ô cứng



Jack BNC



Camera Analog



Nguồn tổng Camera



Cáp đồng trục (liền nguồn)



Balun HD-TVI



Jack nguồn DC

LINH KIỆN CAMERA IP







Ô cứng



Switch PoE



Camera IP



Adapter Camera



Cáp LAN

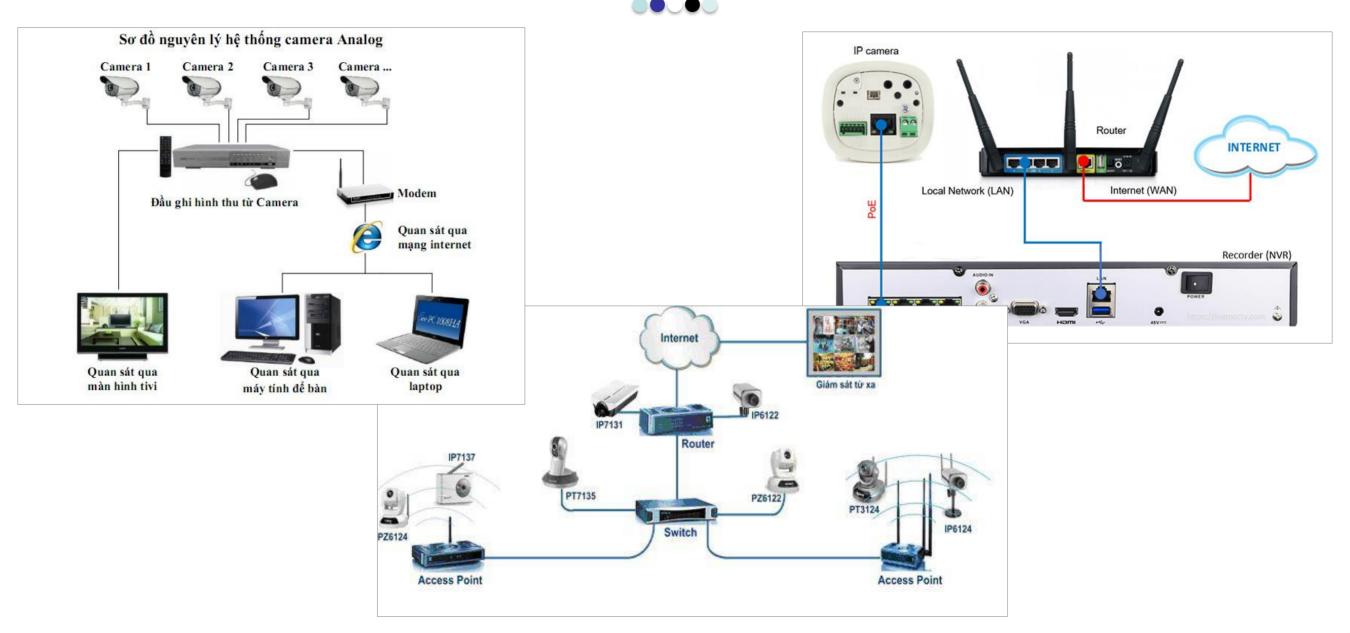


The nhớ SD/SDHC/SDXC



Cáp HDMI/VGA

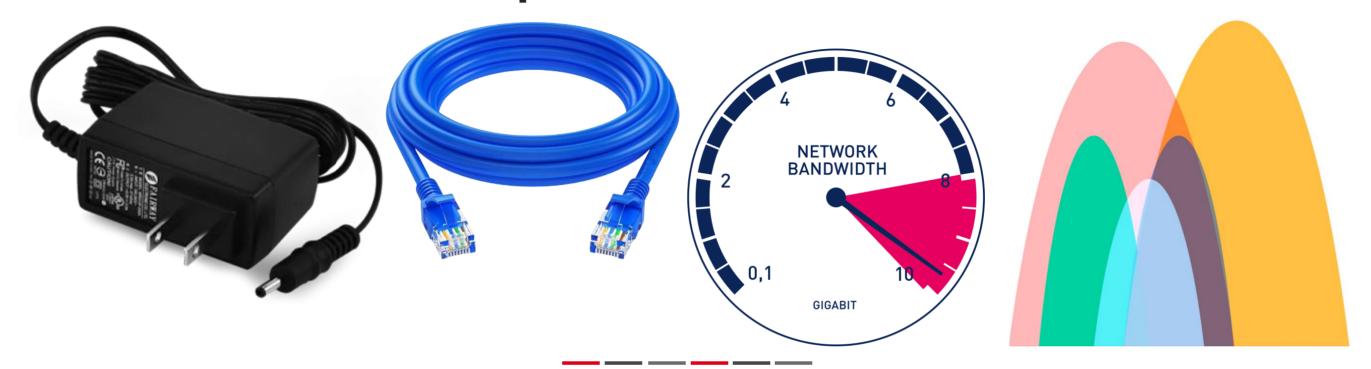
MÔ HÌNH TRIỂN KHAI CƠ BẢN





KIỂM TRA, NGHIỆM THU CAMERA QUAN SÁT

KIỂM TRA/NGHIỆM THU CÁC KẾT NỐI CƠ BẢN



- 1. Camera sử dụng nguồn điện đúng điện áp, nguồn camera hoạt động bình thường.
- 2. Các kết nối vật lý (jack kết nối, đầu cắm, dây cáp...) kết nối liền mạch và hoạt động tốt.
- 3. Tối ưu băng thông (bandwidth) cho hệ thống camera
- 4. Chất lượng sóng wifi ổn định, vị trí lắp đặt camera IP Wi-Fi có Wi-Fi RSSI tốt nhất.
- 5. Internet hoạt động tốt, với các hình thức xem camera ngoài internet.
- 6. Test hình ảnh, góc quan sát camera đáp ứng theo yêu cầu.

